

Số: 36/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị N** - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Võ Công Đ** - sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị N và ông Võ Công Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trương Thị N và ông Võ Công Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 (hai) con chung tên Võ Thị Lan A, sinh ngày 19/9/2004 và Võ Ngọc Phương A1, sinh ngày 10/9/2014. Giao con chung Võ Ngọc Phương A1 cho bà N nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), ông Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Võ Thị Lan A hiện đã trưởng thành và có khả năng lao

động nên không giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Đ, không ai được quyền cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của con.

- *Về tài sản chung*: Ông, bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không.

- *Về án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm*: Bà N, ông Đ mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng, nhưng bà N tự nguyện nộp thay án phí cho ông Đ nên tổng số tiền án phí bà N phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005314 ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. H lại cho bà Trương Thị N số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Thốt Nốt;
- Các Đương sự;
- UBND P.Trung Kiên-Q.Thốt Nốt-Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Mộng Tuyền**